

Số: /SYT-KHTC

Thái Bình, ngày tháng 4 năm 2022

V/v xin ý kiến góp ý vào Dự thảo  
Kế hoạch của UBND tỉnh thúc đẩy phát triển và  
sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương  
trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định  
hướng 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình

Kính gửi:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính, Thông tin và truyền thông, Kế hoạch và đầu tư, Khoa học và công nghệ; Giáo dục và Đào tạo;
- Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 17/6/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 22/9/2022 về Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2022-2025; Công văn số 3962/UBND-KGVX ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế; Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 29/10/2022 của Bộ Y tế ban hành phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Quyết định 1710/QĐ-BYT ngày 05/4/2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 157-NQ/BCSĐ ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Kế hoạch của UBND tỉnh thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình (có dự thảo Kế hoạch đính kèm).

Để có đủ cơ sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Y tế trân trọng đề nghị các sở, ngành, tổ chức chính trị xã hội có liên quan, UBND huyện, thành phố và các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh tham gia ý kiến vào Dự thảo Kế hoạch và gửi về Sở Y tế trước ngày 12/4/2023. Qua thời điểm nêu trên, các tổ chức, cơ quan, đơn vị không có ý kiến tham gia thì được hiểu là cơ quan, đơn vị nhất trí với Dự thảo Kế hoạch.

Sở Y tế trân trọng đề nghị các sở, ngành, địa phương quan tâm phối hợp trong công tác./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD và các PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hà Trung Kiên**

Số: /KH-UBND

Thái Bình, ngày tháng 04 năm 2023

**DỰ THẢO****KẾ HOẠCH****THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG CÁC NỀN TẢNG SỐ Y TẾ  
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA  
ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH**

Thực hiện Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 29/10/2022 của Bộ Y tế ban hành phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế về nghị quyết Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định 1710/QĐ-BYT ngày 05/4/2023 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự đảng Bộ Y tế về Chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng 2030, cụ thể như sau:

**I. QUAN ĐIỂM**

1. Cụ thể hoá các nội dung nhiệm vụ, giải pháp và bước đầu triển khai hiệu quả các văn bản của Trung ương, của địa phương về nền tảng số y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân tại tỉnh Thái Bình nói chung và tại ngành Y tế nói riêng.

2. Triển khai các giải pháp trên cơ sở tận dụng trên tinh thần kế thừa các nền tảng, tài nguyên hiện có kết hợp đầu tư, hỗ trợ triển khai kịp thời các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, tạo hệ sinh thái chuyển đổi số nhanh và hiệu quả, phát huy được sức mạnh tổng thể của cả ngành y tế, tránh việc triển khai phân tán, rời rạc, sử dụng trùng lặp nhiều giải pháp khác nhau.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ, phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc nghiên cứu, đề xuất tổ chức triển khai áp dụng, sử dụng các nền tảng số để thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế một cách công khai, minh bạch, tiết kiệm và hiệu quả.

**II. MỤC TIÊU****1. Mục tiêu tổng quát**

- Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của ngành y tế tại tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận các dịch vụ y tế kịp thời, chất lượng.

- Tạo sự chuyển biến tích cực về chuyển đổi số trong toàn ngành y tế, thúc đẩy các bệnh viện, cơ sở y tế sử dụng nền tảng số, thực hiện chuyển đổi số, thanh toán số, tạo môi trường y tế số văn minh, thuận lợi, an toàn, bảo vệ và chăm sóc tốt nhất sức khỏe của người dân.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1. Đến hết năm 2025**

- 100% người dân có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân; 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử. Ít nhất 95% dân số cài đặt và sử dụng thường xuyên Sổ sức khỏe điện tử. Dữ liệu hồ sơ sức khỏe được cập nhật liên tục, đầy đủ, chính xác, được đối chiếu thông tin hành chính và được kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư; dữ liệu y tế tại địa phương được tổng hợp, phân tích dữ liệu để có các chỉ đạo kịp thời về phòng chống dịch bệnh và có được các dự báo, kế hoạch về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tốt hơn.

- Dữ liệu điện tử từ các phần mềm, nền tảng số y tế đang triển khai tại 100% các cơ sở y tế công lập, bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh được tích hợp, đồng bộ dữ liệu lên trục tích hợp dữ liệu ngành Y tế, hoàn thiện hệ thống thông tin tại các cơ sở y tế. Dữ liệu triển khai được đảm bảo về an toàn an ninh thông tin.

- 100% hồ sơ công việc tại Sở y tế, cơ quan quản lý y tế huyện/thành phố; 80% hồ sơ công việc tại các cơ sở y tế được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% bệnh viện hạng I triển khai khám bệnh không giấy, trong đó hồ sơ bệnh án điện tử phải đáp ứng không sử dụng bệnh án giấy; 50% bệnh viện hạng II triển khai bệnh án điện tử;

- 100% các bệnh viện triển khai thanh toán điện tử, đơn thuốc điện tử;

- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai hoàn thiện phần mềm quản lý toàn diện các hoạt động của trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc quyết định tương đương thay thế.

- Tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của Sở y tế được thực hiện thông qua môi trường số và dựa trên hệ thống thông tin tích hợp.

- Mỗi cơ sở khám chữa bệnh đều triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa dựa trên nhu cầu thực tế, tổ chức đăng ký khám bệnh trực tuyến. Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%.

- Duy trì tỷ lệ 100% cơ sở y tế thuộc đối tượng quản lý triển khai, kết nối phần mềm thống kê y tế điện tử;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức y tế được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 100% cán bộ công nghệ thông tin trong ngành được đào tạo, tập huấn kỹ năng quản trị, khai thác dữ liệu và công nghệ số;

## **2.2 Đến năm 2030**

Tiếp tục duy trì bền vững các mục tiêu đã đạt được đến năm 2025; khai thác hiệu quả các nền tảng số đã ứng dụng nhằm đạt được các mục tiêu sau:

- 100% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.
- 100% các hệ thống thông tin có yêu cầu chia sẻ, kết nối thông tin được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu y tế.
- 100% hệ thống thông tin y tế được kiểm tra định kỳ, đánh giá đạt yêu cầu an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành, sử dụng, khai thác.
- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.
- 100% hồ sơ công việc tại Sở y tế, cơ quan quản lý y tế huyện/thành phố; các cơ sở y tế được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn triển khai hoàn thiện phần mềm quản lý toàn diện các hoạt động của trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc quyết định tương đương thay thế.
- 100% cơ sở khám chữa bệnh hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, chẩn đoán hình ảnh chỉ sử dụng phim số; tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 50%.

## **III. LỘ TRÌNH, PHẠM VI**

### **1. Giai đoạn 2023-2025:**

- Tiếp tục tập trung thu thập, lưu trữ, quản lý dữ liệu khám chữa bệnh theo Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm Y tế hoặc quyết định tương đương thay thế. Triển khai, xây dựng ban hành các quy định về mô hình nghiệp vụ để thúc đẩy việc hoàn thiện các nền tảng số Y tế thuộc danh mục các nền tảng số Quốc gia phục vụ Chuyển đổi số, Chính phủ số, Kinh tế số, Xã hội số.

- Thúc đẩy triển khai: Hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy; hệ thống lưu trữ và chẩn đoán hình ảnh y khoa tiến tới không sử dụng phim nhựa; đăng ký và tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt; nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin tại cơ sở Y tế để đáp ứng yêu cầu Chuyển đổi số trong từng giai đoạn. Tất cả dữ liệu sức khỏe người dân

được hình thành trong các đợt khám, chữa bệnh được kết nối và chia sẻ với các kho dữ liệu Hồ sơ sức khỏe theo quy định của pháp luật.

**2. Giai đoạn 2026-2030:** Hoàn thiện số hóa dữ liệu sức khỏe người dân, hình thành kho dữ liệu Y tế về: Hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, hình ảnh số y khoa, ... Tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử đáp ứng không sử dụng bệnh án giấy, chẩn đoán hình ảnh chỉ sử dụng phim số, người dân có thể thực hiện đăng ký khám và đăng ký tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; triển khai các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt và các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, huyện đạt tối thiểu 50% trên tổng giá trị thanh toán viện phí.

#### **IV. NHIỆM VỤ**

**1. Nhiệm vụ 1: Triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh, hình thành việc xây dựng kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh kết nối với dữ liệu Hồ sơ sức khỏe Quốc gia, khởi tạo dữ liệu sức khỏe toàn dân**

Dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh bao gồm:

a. Nguồn chuyên môn khám chữa bệnh, phòng bệnh

- Dữ liệu khám chữa bệnh của người dân phải được quản lý tập trung và được các cơ sở Y tế trên địa bàn tỉnh cập nhật, tức thời thường xuyên đầy đủ về kho dữ liệu sức khỏe người dân của tỉnh.

- Cơ sở Y tế trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm liên thông dữ liệu sức khỏe của người dân lên hệ thống thông tin quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh ngay sau khi người dân đến khám chữa bệnh, tiêm chủng, xét nghiệm.

b. Các nguồn khác: nguồn hành chính, nguồn dữ liệu bảo hiểm Y tế, nguồn dữ liệu dân số.

**2. Nhiệm vụ 2: Cập nhật dữ liệu sức khỏe thường xuyên, liên tục, đầy đủ, chính xác và được xác thực với CSDL Quốc gia về dân cư**

- Thực hiện kết nối, chia sẻ, xác thực với CSDL Quốc gia về Dân cư.

- Thúc đẩy nâng cấp các nghiệp vụ chuyên môn khám chữa bệnh, phòng bệnh; phát triển các nghiệp vụ, kịch bản khám bệnh, phòng bệnh.

- Thúc đẩy người dân cập nhật thông tin sức khỏe.

- Cập nhật thông tin từ các CSDL chuyên ngành khác và các nguồn dữ liệu lớn.

- Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các CSDL liên quan để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

**3. Nhiệm vụ 3: Chuyển đổi số trong hoạt động của y tế xã, phường, thị trấn**

- Triển khai thành công và hiệu quả việc sử dụng phần mềm quản lý toàn diện các hoạt động của trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm Y tế xã, phường, thị trấn hoặc

quyết định tương đương thay thế.

- Cập nhật thông tin hành chính; đối chiếu, kiểm tra giám sát dữ liệu sức khỏe đảm bảo chất lượng công tác khám chữa bệnh của người dân; nắm bắt, quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu của người dân theo hộ gia đình trên địa bàn.

- Kết nối, liên thông dữ liệu với các hệ thống thông tin Y tế, CSDL của các cơ sở Y tế tuyến huyện, tuyến tỉnh, Bộ Y tế.

#### **4. Nhiệm vụ 4: Triển khai bệnh án điện tử, bệnh viện không giấy tờ; xây dựng, hình thành kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa tập trung của tỉnh**

- Toàn bộ các bệnh viện triển khai phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, đơn thuốc điện tử.

- Các bệnh viện hạng I triển khai khám bệnh không giấy tờ; bệnh viện hạng II triển khai bệnh án điện tử. Thí điểm một vài đơn vị triển khai hệ thống lưu trữ và chẩn đoán hình ảnh y khoa tiến tới không sử dụng phim nhựa tại một số cơ sở y tế khi đủ điều kiện triển khai.

- Đến năm 2030 hình thành kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh tại tỉnh bao gồm dữ liệu chẩn đoán hình ảnh từ các đơn vị khám chữa bệnh, được quản lý, chia sẻ tập trung.

#### **5. Nhiệm vụ 5: Khám chữa bệnh từ xa**

- Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa bao gồm Hệ thống thông tin quản lý nhà nước về hoạt động tư vấn khám chữa bệnh từ xa, kết nối các hệ thống ứng dụng tư vấn khám chữa bệnh từ xa và đặt lịch khám chữa bệnh.

- Các đơn vị y tế tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể là:

- Các bệnh viện tiếp nhận các hoạt động tư vấn, khám chữa bệnh từ xa do bệnh viện tuyến trên triển khai thực hiện.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Nhi triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn, khám chữa bệnh từ xa cho 12 bệnh viện huyện, thành phố theo kế hoạch được Sở Y tế phê duyệt.

- Các chương trình, đề án do Bộ Y tế triển khai (nếu có).

#### **6. Nhiệm vụ 4: Kết nối, chia sẻ và khai thác, sử dụng**

- Các nền tảng số y tế kết nối, chia sẻ dữ liệu với Trung tâm thông tin chỉ đạo, điều hành của tỉnh phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của địa phương; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu liên quan để phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện kết nối, chia sẻ với CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL liên quan khác.

- Vận hành và khai thác kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa tập trung của tỉnh, thực hiện kết nối, chia sẻ giữa các đơn vị, các tuyến từ huyện đến trung ương và các CSDL liên quan khác.

- Phát triển các năng lực phân tích dữ liệu, cung cấp các sản phẩm thông tin phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe người dân và công tác quản lý về Y tế của tỉnh

- Tổ chức cung cấp, chia sẻ, khai thác, sử dụng các sản phẩm thông tin theo quy định.

## **7. Nhiệm vụ 7: An toàn thông tin**

Triển khai các giải pháp giám sát đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe, kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đảm bảo việc quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu đúng mục đích, an toàn và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật, thực hiện quy định về quyền bí mật gia đình theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Dân sự, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Nâng cao nhận thức, kiện toàn bộ máy, tuyên truyền, truyền thông.**

- Toàn bộ các cơ quan, đơn vị y tế trong ngành thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, có phân công, phân cấp nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể trong đó người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị và lĩnh vực phụ trách về quản lý nhà nước.

- Ban chỉ đạo chuyển đổi số các cơ sở y tế xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị mình dựa trên Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Y tế và điều kiện thực tiễn tại các đơn vị;

- Lấy người dân, người bệnh làm trung tâm và nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử là thành phần cốt lõi để thúc đẩy và triển khai bệnh án điện tử, hình ảnh số y khoa, các ứng dụng phục vụ công tác khám, chữa bệnh tại các cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn tỉnh và cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho các nền tảng số y tế nhằm phục vụ công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về chuyển đổi số; phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, cách làm hay điển hình của các đơn vị trong quá trình chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các cơ sở y tế, doanh nghiệp, cộng đồng về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số ngành y tế.

- Chủ động xây dựng các chương trình truyền thông về triển khai y tế số trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân, khám chữa bệnh, bao gồm: triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, tư vấn khám chữa bệnh từ xa, đăng ký khám chữa bệnh trực tuyến, bệnh án điện tử và các nội dung liên quan khác.

- Tổ chức các sự kiện về chuyển đổi số ngành y tế nhằm cung cấp thông tin cũng như thu hút sự quan tâm của doanh nghiệp, cộng đồng.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong chuyển đổi số ngành y tế.

## **2. Công cụ, kỹ thuật**

- Triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh nền tảng y tế số với vai trò trung tâm là nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử, trong đó dữ liệu phải được kết nối liên thông giữa các nền tảng y tế số và các hệ thống thông tin, các phần mềm ứng dụng ngành y tế.

- Hình thành kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe của địa phương kết nối liên thông dữ liệu với các hệ thống thông tin quản lý khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đáp ứng quản lý y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân tại địa phương.

- Sở Y tế triển khai kho lưu trữ y khoa tập trung, kết nối các hệ thống lưu trữ và chẩn đoán hình ảnh của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức xây dựng và triển khai bệnh án điện tử; hệ thống lưu trữ và chẩn đoán hình ảnh.

- Chú trọng triển khai các giải pháp an toàn thông tin, an ninh mạng để đảm bảo an toàn dữ liệu các hệ thống, ứng dụng.

## **3. Nhân lực**

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo chuyên gia về chuyển đổi số y tế do Trung ương, Bộ Y tế, UBND tỉnh tổ chức, trong đó bắt buộc có thành phần Ban chỉ đạo chuyển đổi số các đơn vị tham gia.

- Các cơ sở y tế công lập, các bệnh viện tư nhân đảm bảo có phòng hoặc kiện toàn bộ phận chuyên trách về công nghệ thông tin; cán bộ công nghệ thông tin trong ngành được luân phiên đào tạo, tập huấn, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của ngành y tế về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số y tế. Thúc đẩy việc đào tạo CNTT y tế tại Trường Đại học Y Dược, Trường Cao đẳng Y tế và các trường, cơ sở đào tạo có đủ tư cách pháp nhân trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

- Kịp thời thành lập các đoàn với nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin tại địa phương, mời các chuyên gia về chuyển đổi số của Trung ương, Bộ Y tế nhằm giám sát triển khai các Nền tảng số y tế cũng như các hệ thống thông tin chuyên ngành y tế tại tỉnh và các huyện, thành phố.

- Đề nghị Bộ Y tế hỗ trợ chuyên gia, nhân sự chủ chốt về chuyển đổi số để tư vấn, đánh giá giải pháp, cách thức thực hiện, các công cụ kỹ thuật chuyển đổi số y tế của địa phương.

## **V. KINH PHÍ**

### **1. Nguồn kinh phí thực hiện:**



- Đối với bệnh viện tư nhân: Tự đảm bảo kinh phí đầu tư hạ tầng, trang thiết bị để thực hiện Kế hoạch.

- Đối với các cơ sở y tế công lập tại địa phương: Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ các nguồn sau:

+ Nguồn được UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ thúc đẩy triển khai và sử dụng các nền tảng số y tế theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan.

+ Nguồn thu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của đơn vị theo quy định của pháp luật.

+ Nguồn vốn vay, viện trợ, tài trợ và nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc lập dự toán kinh phí cụ thể sẽ do các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ trì triển khai các nền tảng số quốc gia chủ động xác định trong quá trình lập các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

3. Dự kiến kinh phí thực hiện năm 2023: **19.899** triệu đồng.

- Kinh phí từ nguồn chương trình mục tiêu địa phương về y tế, phòng chống dịch và khác năm 2023 và nguồn dôi dư từ các chương trình (nếu có): 6.000 triệu đồng trong đó: 400 triệu từ nguồn năm 2022 chuyển sang, 3.000 triệu đồng từ nguồn ứng dụng CNTT trong ngành y tế - chuyển đổi số thuộc nội dung chi số VI - Hỗ trợ một số hoạt động chuyên môn ưu tiên; 2.600 triệu đồng từ nguồn kinh phí thuộc nội dung chi số VII – Kinh phí hỗ trợ mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế xã.

- Kinh phí ngân sách tỉnh cấp: Dự kiến **10.000** triệu đồng.

4. Kinh phí thực hiện năm 2024 – 2030: Theo kế hoạch chuyển đổi số chi tiết được phê duyệt của từng năm.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan triển khai các nền tảng số Y tế trong quản lý và chăm sóc sức khỏe người dân trên địa bàn tỉnh Thái Bình theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các bộ, ngành có liên quan.

- Chủ trì phối hợp các cấp chính quyền, sở, ban, ngành liên quan cập nhật CSDL Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh Thái Bình; thực hiện đồng bộ dữ liệu khám chữa bệnh định kỳ hàng ngày về kho CSDL quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và kho dữ liệu Quốc gia về Y tế tại Bộ Y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn dữ liệu từ các nền tảng số Y tế phục vụ cho công tác quản lý của Ngành theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin từ các nền

tảng số Y tế của tỉnh với CSDL Quốc gia về Dân cư và CSDL Quốc gia về Bảo hiểm.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh bố trí kinh phí cần thiết cho việc tổ chức thúc đẩy việc phát triển và sử dụng các nền tảng số Y tế và duy trì, vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh liên quan đến các nền tảng số Y tế.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh triển khai hồ sơ bệnh án điện tử theo lộ trình của Bộ Y tế<sup>1</sup> và chỉ đạo của UBND tỉnh<sup>2</sup>. Làm sạch thông tin công dân và đồng bộ dữ liệu gắn với hoạt động của Tổ công tác thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg của tỉnh và cập nhật lên Hệ thống thông tin Tiêm chủng Quốc gia (<https://tiemchung.vncdc.gov.vn/>) và Sổ sức khỏe điện tử của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai số hóa dữ liệu Y tế (bệnh án điện tử, hình ảnh số y khoa, xét nghiệm, ...) và cung cấp dữ liệu khám chữa bệnh cho các nền tảng số Y tế. Đẩy mạnh triển khai các dịch vụ đăng ký khám trực tuyến, tư vấn và khám chữa bệnh từ xa, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt. Khuyến khích đa dạng hoá các kịch bản cung cấp dịch vụ khám chữa bệnh trên các Nền tảng số Y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp chính quyền, các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện tốt và đạt hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, kiểm tra, quản lý việc tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo mục tiêu, chỉ tiêu đề ra. Định kỳ hằng năm báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh tình hình thực hiện và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên.

## **2. Công an tỉnh**

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin, tính riêng tư của Hồ sơ sức khỏe điện tử; tổ chức, hướng dẫn triển khai kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin từ các Nền tảng số Y tế với CSDL Quốc gia về dân cư.

- Hỗ trợ Sở Y tế trong giám sát an ninh mạng, chia sẻ thông tin về mối nguy an ninh mạng.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin, tính riêng tư của hồ sơ sức khỏe điện tử; tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin từ các Nền tảng số Y tế với CSDL Quốc gia về dân cư.

- Hỗ trợ Sở Y tế trong giám sát an ninh mạng, chia sẻ thông tin về mối nguy an ninh mạng.

- Chỉ đạo, hướng dẫn đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nâng cao nhận thức của các cơ quan quản lý, các cơ sở Y tế, doanh nghiệp, cộng đồng về các nền tảng số y tế và vai trò, lợi ích của Chuyển đổi số Y tế.

<sup>1</sup> Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về quy định Hồ sơ bệnh án điện tử.

**4. Sở Tài chính:** Phối hợp với Sở Y tế tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí, bảo đảm thúc đẩy việc phát triển và sử dụng các nền tảng số Y tế và duy trì, vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh liên quan đến các nền tảng số Y tế theo phân cấp quản lý và khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

**5. Bảo hiểm xã hội tỉnh:** Phối hợp với Sở Y tế trong việc kết nối, cung cấp dữ liệu từ CSDL Quốc gia về Bảo hiểm khai thác sử dụng theo quy định tại Nghị định số 43/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ quy định CSDL Quốc gia về Bảo hiểm và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số trong cơ quan nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng 2030; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao để triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Y tế (để b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan theo mục VI;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP phụ trách;
- + Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Khắc Thận**

**Phụ lục**  
**CÁC NỘI DUNG THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN VÀ SỬ DỤNG CÁC NỀN TẢNG SỐ Y TẾ**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA**  
**ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG 2030 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH**

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
<b>I</b>	<b>Năm 2023</b>							<b>19.899</b>
1	Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số ngành y tế	T3-T4/2023	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		100% các cơ quan, đơn vị y tế trong ngành thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, có phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể trong đó người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị và lĩnh vực phụ trách về quản lý nhà nước. - Ban chỉ đạo chuyển đổi số các cơ sở y tế xây dựng xong Kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị mình dựa trên Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Y tế và điều kiện thực tiễn tại các đơn vị;	Quý 1/2023	
2	Khảo sát, đánh giá hiện trạng hạ tầng, năng lực công nghệ thông tin của ngành y tế	T3-T4/2023	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc	Sở TT&TT	Có bức tranh tổng thể hiện trạng hạ tầng mạng lưới, năng lực CNTT của ngành làm cơ sở để lập kế hoạch CDS chi tiết cho các giai đoạn sau 2023.	T4/2023	150
3	Cải tạo phòng chức năng thành trung tâm tiếp nhận, quản lý, điều hành các nền tảng số y tế tại Sở Y tế Thái Bình	T3-T5/2023	Sở Y tế	Sở Y tế			Quý 2/2023	1.600
4	Đầu tư mua sắm hạ tầng, phần mềm, tường lửa, thiết bị đảm bảo bước đầu hình thành kho dữ liệu tập trung về khám chữa bệnh, tạo cơ sở dữ liệu lõi cho các nền tảng số y tế của tỉnh và đảm bảo an toàn an ninh thông tin cho nguồn dữ liệu người dân	T4-T8/2023	Sở Y tế	Sở Y tế & một số Bệnh viện tuyến tỉnh tuyến huyện	Sở TT&TT	Xây dựng Trung tâm điều hành y tế tỉnh Thái Bình, triển khai trực tích hợp dữ liệu y tế kết nối các nền tảng y tế số tại địa phương.	Quý 2/2023	2.000

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
5	Triển khai Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh, hình thành việc xây dựng kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử tại tỉnh; khởi tạo dữ liệu sức khỏe toàn dân	T4-T12/2023	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc	BHXH tỉnh	80% người dân có hồ sơ số về sức khỏe điện tử; 60% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; Sở y tế có kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe của người dân được quản lý phân cấp hành chính phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; tổng hợp, phân tích dữ liệu để có các thông tin phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành tại địa phương	Quý 3,4/2023	3.000
6	Truyền thông thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế	T3-T12/2023	Sở Y tế	CDC tỉnh	Báo Thái Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở TT&TT	Tạo sự chuyển biến tích cực về chuyển đổi số trong toàn ngành y tế, thúc đẩy các bệnh viện, cơ sở y tế sử dụng nền tảng số, thực hiện chuyển đổi số, thanh toán số, tạo môi trường y tế số văn minh, thuận lợi, an toàn, bảo vệ và chăm sóc tốt nhất sức khỏe của người dân	T12/2023	800
7	Thuê phần mềm nền tảng trạm y tế xã và nền tảng quản lý tiêm chủng kết nối ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử và kho dữ liệu quốc gia về y tế	T3-T12/2023	Sở Y tế	Sở Y tế, TTYT & TYT		100% trạm y tế xã, phường, thị trấn sử dụng một phần mềm quản lý duy nhất có đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế, quản lý toàn diện hoạt động của trạm y tế; từng bước đảm bảo phần mềm có khả năng tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu với các hệ thống, phần mềm liên quan	Quý 3,4/2023	2.000
8	Mua sắm bổ sung bộ máy tính tại các trạm y tế (chưa được thụ hưởng dự án HPET) và 08 Trung tâm y tế huyện, thành phố và thiết bị đầu đọc thẻ chip cho các TYT.	T3-T12/2023	Sở Y tế	Sở Y tế, TTYT & TYT		Mua sắm bổ sung tới 170 điểm (08 TTYT, 162 TYT)	Quý 1,2/2023	2.550

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
9	Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021-2025	T4-T12/2023	Sở Y tế	Sở Y tế, BVĐK tỉnh, BV Nhi, BVĐK tuyến huyện	Sở TT&TT	Mạng lưới khám chữa bệnh từ xa hoạt động hiệu quả với hạt nhân là BVĐK tỉnh (khám, chữa bệnh các chuyên ngành), Bệnh viện Nhi (khám, chữa bệnh chuyên ngành Nhi) và 20% cơ sở y tế tham gia mạng lưới với trọng tâm là các BVĐK huyện và các bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh, với tổng số 25 điểm cầu (08 điểm cầu tại BVĐK tỉnh; 05 điểm cầu tại Bệnh viện Nhi; 12 điểm cầu tại BVĐK tuyến huyện).	T12/2023	7.500
10	Hoạt động kiểm tra giám sát, hỗ trợ đơn vị					Kịp thời phát hiện, tháo gỡ vướng mắc khó khăn, hướng dẫn cho các đơn vị thực hiện CDS thành công	2023	299
<b>II</b>	<b>Năm 2024-2025</b>							
1	Tiếp tục duy trì triển khai các nhiệm vụ giai đoạn 2023 (Nền tảng hồ sơ sức khỏe, nền tảng trạm y tế xã, nền tảng quản lý tiêm chủng, ...)	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc	UBND các huyện/TP; các Sở ngành: thực hiện tuyên truyền, vận động cán bộ người lao động tại đơn vị, nhân dân tại địa phương tham gia vào nền tảng Hồ sơ sức	- 100% người dân có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân; 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử. Ít nhất 95% dân số cài đặt và sử dụng thường xuyên Sổ sức khỏe điện tử. Dữ liệu hồ sơ sức khỏe được cập nhật liên tục, đầy đủ, chính xác, được đối chiếu thông tin hành chính và được kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư; dữ liệu y tế tại địa phương được tổng hợp, phân tích dữ liệu để có các chỉ đạo kịp thời về phòng chống dịch bệnh và có được các dự báo, kế hoạch về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tốt hơn - Dữ liệu điện tử từ các phần mềm, nền tảng số y tế đang triển khai tại 100% các cơ sở y tế công lập, bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh được tích hợp, đồng bộ dữ liệu lên trực tích hợp dữ liệu ngành Y tế, hoàn thiện hệ thống thông tin tại các cơ sở y tế. Dữ liệu triển khai được đảm bảo về an toàn an ninh thông tin - Tối thiểu 50% hoạt động giám sát, kiểm tra	2025	

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
					khỏe điện tử	của Sở y tế được thực hiện thông qua môi trường số và dựa trên hệ thống thông tin tích hợp.		
2	Cập nhật dữ liệu sức khỏe thường xuyên, liên tục, đầy đủ, chính xác và được xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	2024-2025	Sở Y tế	Các đơn vị trực thuộc	Công an tỉnh		2025	
3	Các đơn vị xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, ngoại trừ các công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc	Sở TT&TT	- 100% hồ sơ công việc tại Sở y tế, cơ quan quản lý y tế huyện/thành phố; 80% hồ sơ công việc tại các cơ sở y tế được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	2025	

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
4	Các bệnh viện hạng I triển khai khám bệnh không giấy; bệnh viện hạng II triển khai bệnh án điện tử. Thí điểm một vài đơn vị triển khai hệ thống lưu trữ và chẩn đoán hình ảnh y khoa tiến tới không sử dụng phim nhựa tại một số cơ sở y tế khi đủ điều kiện triển khai. Toàn bộ các bệnh viện ứng dụng phương thức thanh toán điện tử, đơn thuốc điện tử	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các BV		- 100% bệnh viện hạng I triển khai khám bệnh không giấy, trong đó hồ sơ bệnh án điện tử phải đáp ứng không sử dụng bệnh án giấy; 50% bệnh viện hạng II triển khai bệnh án điện tử; - 100% các bệnh viện triển khai thanh toán điện tử, đơn thuốc điện tử;	2025	
5	Các trạm y tế xã, phường, thị trấn ứng dụng, khai thác hiệu quả nền tảng trạm y tế xã kết nối với nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai phần mềm thống kê y tế điện tử	2024-2025	Sở Y tế	TTYT huyện/TP; TYT phường, xã; các bệnh viện		- 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm trên nền tảng số. - 100% các dịch bệnh truyền nhiễm và các ca bệnh truyền nhiễm được quản lý trên nền tảng số y tế. - Duy trì tỷ lệ 100% cơ sở y tế thuộc đối tượng quản lý triển khai phần mềm thống kê y tế điện tử;	2025	
6	Triển khai các giải pháp giám sát đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đảm bảo việc quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu đúng mục đích, an toàn và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật, thực hiện quy định về quyền bí mật gia đình theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Dân sự	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế	Sở TT&TT, Công an tỉnh	Triển khai các giải pháp giám sát đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng cho kho dữ liệu hồ sơ sức khỏe, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đảm bảo việc quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu đúng mục đích, an toàn và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật, thực hiện quy định về quyền bí mật gia đình theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Dân sự	2025	
7	Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2927/QĐ-UBND ngày 24/11/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” trên địa bàn tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2021 – 2025	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		Triển khai thêm 28 điểm cầu gồm 12 điểm cầu tại BVĐK tuyến huyện và 16 điểm cầu tại trạm y tế xã, thị trấn trên tinh thần mỗi huyện/02 xã điểm có vị trí địa lý, chuyên môn, các chỉ tiêu về kinh tế xã hội phù hợp để triển khai KCB từ xa	2025	



TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
8	Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về chuyển đổi số; phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, cách làm hay điển hình của các đơn vị trong quá trình chuyển đổi số; tuyên truyền tới nhân dân thuộc độ tuổi trưởng thành trở lên biết, cài đặt và ứng dụng Sổ sức khỏe điện tử.	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc	UBND các huyện/TP; các Sở ngành; thực hiện tuyên truyền, vận động cán bộ người lao động tại đơn vị, nhân dân tại địa phương tham gia vào nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử	100% người dân có hồ sơ số về sức khỏe cá nhân; 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử. Ít nhất 95% dân số cài đặt và sử dụng thường xuyên Sổ sức khỏe điện tử.		
9	Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn để thúc đẩy ứng dụng và khai thác hiệu quả các nền tảng số y tế; các buổi chia sẻ, trao đổi về chuyển đổi số lĩnh vực y tế để nâng cao nhận thức, trình độ, kỹ năng cho cán bộ nhân viên ngành y tế.	2024-2025	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		- 100% cán bộ, công chức, viên chức y tế được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 100% cán bộ công nghệ thông tin trong ngành được đào tạo, tập huấn kỹ năng quản trị, khai thác dữ liệu và công nghệ số;	2025	
<b>II</b>	<b>Năm 2026-2030</b>							

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
1	Tiếp tục duy trì triển khai các nhiệm vụ từ giai đoạn trước (Nền tảng hồ sơ sức khỏe, nền tảng trạm y tế xã, nền tảng quản lý tiêm chủng, dịch vụ công, ...)	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dữ liệu điện tử từ các phần mềm, nền tảng số y tế đang triển khai tại 100% các cơ sở y tế công lập, bệnh viện tư nhân trên địa bàn tỉnh được tích hợp, đồng bộ dữ liệu lên trực tích hợp dữ liệu ngành Y tế, hoàn thiện hệ thống thông tin tại các cơ sở y tế. Dữ liệu triển khai được đảm bảo về an toàn an ninh thông tin</li> <li>- 100% dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.</li> <li>- 100% hồ sơ công việc tại Sở y tế, cơ quan quản lý y tế huyện/thành phố; các cơ sở y tế được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).</li> <li>- 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm trên nền tảng số.</li> <li>- 100% người dân mắc các bệnh không lây nhiễm được quản lý, chăm sóc sức khỏe trên nền tảng số y tế</li> </ul>	2030	
2	Thúc đẩy các đơn vị đã ứng dụng các nền tảng số y tế tiếp tục duy trì việc cập nhật dữ liệu, khai thác hiệu quả các nền tảng số	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		100% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử.	2030	
3	Các đơn vị thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu y tế theo yêu cầu	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế & các đơn vị trực thuộc		100% các hệ thống thông tin có yêu cầu chia sẻ, kết nối thông tin được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu y tế	2030	
4	Duy trì việc định kỳ kiểm tra, đánh giá công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, dữ liệu người dân trên các nền tảng, các ứng dụng đã đưa vào khai thác sử dụng	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế		100% hệ thống thông tin y tế được kiểm tra định kỳ, đánh giá đạt yêu cầu an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành, sử dụng, khai thác	2030	

TT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Kết quả dự kiến (Mục tiêu)	Thời gian hoàn thành	Kinh phí dự kiến
5	Thúc đẩy các cơ sở khám chữa bệnh hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, chẩn đoán hình ảnh chỉ sử dụng phim số; tư vấn, khám chữa bệnh từ xa; thanh toán điện tử, đơn thuốc điện tử	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế & các cơ sở khám chữa bệnh		100% cơ sở khám chữa bệnh hoàn thành triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, chẩn đoán hình ảnh chỉ sử dụng phim số; tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 50%.	2030	
6	Hình thành, kết nối hoàn thiện kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa tập trung của tỉnh kết hợp các giải pháp bảo mật dữ liệu thông tin, phân cấp phân quyền truy cập, chia sẻ dữ liệu	2026-2030	Sở Y tế	Sở Y tế & các cơ sở khám chữa bệnh		Hình thành, kết nối hoàn thiện kho dữ liệu chẩn đoán hình ảnh y khoa tập trung của tỉnh kết hợp các giải pháp bảo mật dữ liệu thông tin, phân cấp phân quyền truy cập, chia sẻ dữ liệu	2030	